

Số: 04/2021/QĐHG-HNGĐ

Cát Hải, ngày 19 tháng 4 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÁT HẢI, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Thẩm phán ra Quyết định: Bà Đỗ Thị Như Quỳnh

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào các Điều 32, Điều 33, Điều 34, Điều 35 và Điều 36 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải tại Tòa án ngày 02 tháng 4 năm 2021, về việc các bên thỏa thuận được với nhau về giải quyết toàn bộ vụ việc Ly hôn, tranh chấp con chung giữa:

- Người yêu cầu: Anh Lương Mạnh T, sinh năm 1986 và chị Đinh Vân A, sinh năm 1990; cùng cư trú: Tổ dân phố L, thị trấn C, huyện C, thành phố Hải Phòng.

Sau khi nghiên cứu Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải tại Tòa án cùng tài liệu kèm theo do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án,

XÉT THẤY:

Nội dung thỏa thuận, thống nhất của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải tại Tòa án đã có đủ điều kiện quy định tại Điều 33 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

Đã hết thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án nhận được Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải và tài liệu kèm theo, không có bên nào ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án giữa các bên hòa giải:

Người yêu cầu: Anh Lương Mạnh T, sinh năm 1986 và chị Đinh Vân A, sinh năm 1990; cùng cư trú: Tổ dân phố L, thị trấn C, huyện C, thành phố Hải Phòng.

2. Công nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án của các bên cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Anh Lương Mạnh T và chị Đinh Vân A thuận tình ly hôn.

Về con chung: Anh T và chị A có 01 con chung là: Lương Bảo Khánh H, sinh ngày 05/01/2018. Anh, chị thống nhất, thỏa thuận giao cháu Khánh H cho chị Vân A trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục, anh T phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con là 3.000.000 đồng/tháng kể từ tháng 4/2021 đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật và chị A có đơn yêu cầu thi hành án, nếu anh T không thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con theo thỏa thuận trên thì hàng tháng anh T phải chịu một khoản tiền lãi với lãi suất theo quy định tại khoản 2 Điều 357 của Bộ luật Dân sự đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở và không được lạm dụng quyền này để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con; người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình (nếu có) không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

Về tài sản chung: Chị A và anh T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

4. Các bên, người đại diện hoặc người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến quyết định của Tòa án có quyền đề nghị xem xét lại quyết định này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc biết được quyết định.

5. Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kiến nghị xem xét lại quyết định trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được quyết định của Tòa án.

Nơi nhận:

- Các bên;
 - TAND TP Hải Phòng;
 - VKSND TP Hải Phòng;
 - VKSND huyện Cát Hải;
 - Chi cục THADS huyện Cát Hải;
 - UBND TT C, h. C
- (đăng ký KH ngày 20/01/2017);
- Lưu: Hồ sơ vụ việc, TA.

THẨM PHÁN

Đỗ Thị Như Quỳnh